

Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Trách, ngày 15 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: Anh Từ Thế H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị T và anh Từ Thế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Từ Phương V, sinh ngày 02/4/2012 và Từ Nhật H, sinh ngày 24/3/2007. Sau khi ly hôn hai bên thống nhất thoả thuận giao cả hai con chung cho chị Phan Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Từ Thế H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) cho mỗi con chung, kể từ tháng 6 năm 2024 cho đến khi các con lần lượt tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ qua lại

thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Quá trình chung sống vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ của vợ chồng.

- Về án phí: Hai bên thoả thuận chị Phan Thị T nộp 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật. Số tiền án phí mà chị T phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai số 0002088, ngày 15 tháng 4 năm 2024. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn